

Số: 17 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 17 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác pháp chế năm 2023

Thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế; Thông tư số 01/2015/TT-BTP ngày 15/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn về nghiệp vụ thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức pháp chế; Quyết định số 3684/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chương trình trọng tâm công tác tư pháp năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả công tác pháp chế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP; Thông tư số 01/2015/TT-BTP và các văn bản pháp luật liên quan.

- Nâng cao chất lượng của người làm công tác pháp chế trong công tác tham mưu, giúp thủ trưởng cơ quan chuyên môn, doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện hiệu quả công tác điều hành và quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực, ngành quản lý; phát huy tính chủ động, tích cực của người làm công tác pháp chế tại các cơ quan, doanh nghiệp đáp ứng nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

- Triển khai các nhiệm vụ của công tác pháp chế phải bám sát chương trình công tác của Bộ Tư pháp, các bộ, ngành chủ quản và các chương trình, kế hoạch trọng tâm của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2023.

- Xác định các nhiệm vụ, trách nhiệm tổ chức thực hiện của các cơ quan, đơn vị, kịp thời báo cáo kết quả thực hiện gửi về Bộ Tư pháp đúng theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 15 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối với công tác pháp chế ở các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP và các Điều 6, 10, 14, 18, 22, 26, 30, 34, 38 Thông tư số 01/2015/TT-BTP, cụ thể như sau:

a) Về công tác xây dựng pháp luật

- Tổ chức nghiên cứu và soạn thảo các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trình Ủy ban nhân dân tỉnh, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản pháp luật liên quan; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Chuẩn bị hồ sơ dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trình Thủ trưởng cơ quan xem xét, quyết định việc đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định. Cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác văn bản quy phạm pháp luật lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định.

- Tham gia ý kiến đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, đơn vị khác chủ trì soạn thảo, gửi lấy ý kiến.

b) Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra văn bản, nhất là tăng cường công tác kiểm tra văn bản theo chuyên đề, lĩnh vực. Tiếp tục phối hợp các sở, ban, ngành tham mưu tổ chức thực hiện việc rà soát, xử lý các quy định pháp luật bất cập, không còn phù hợp, gây khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Tổng hợp kết quả về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, xây dựng báo cáo chung của cơ quan chuyên môn, trình Thủ trưởng cơ quan xem xét, quyết định, gửi Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

c) Công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật

- Phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện việc kiểm tra và đề xuất biện pháp xử lý văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật đã được phát hiện, đẩy mạnh việc theo dõi, đôn đốc xử lý văn bản trái pháp luật theo đúng quy định.

- Báo cáo kết quả công tác kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo định kỳ hoặc đột xuất.

d) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện việc phổ biến, giáo dục

pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương.

- Tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương.

- Tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên pháp luật của cơ quan.

đ) Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Xây dựng kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương, tổ chức thực hiện kịp thời, có hiệu quả văn bản quy phạm pháp luật, nhất là các luật được ban hành để phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Thường xuyên chỉ đạo việc rà soát, đánh giá, tổng kết việc tổ chức thi hành pháp luật nhằm kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp cũng như đời sống của Nhân dân, các vấn đề mới phát sinh cần điều chỉnh để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo chuyên đề, theo địa bàn hoặc theo ngành, lĩnh vực.

- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, xây dựng văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước của đơn vị mình.

e) Công tác bồi thường của nhà nước

Phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thi hành hiệu quả Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản có liên quan. Thực hiện có hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước về công tác bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính, tố tụng và thi hành án; tăng cường công tác tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ giải quyết bồi thường, quản lý nhà nước và kiểm tra liên ngành, kiểm tra định kỳ, đột xuất công tác bồi thường nhà nước, trong đó chú trọng công tác hướng dẫn nghiệp vụ, hỗ trợ người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường, bảo đảm việc yêu cầu bồi thường, giải quyết bồi thường theo đúng quy định của pháp luật.

g) Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Chú trọng tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, trong đó tập trung hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; thực hiện hiệu quả Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025, nhất là các doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo, doanh nghiệp chịu tác động của dịch COVID-19.

- Tiếp nhận, tổng hợp kiến nghị của doanh nghiệp trong việc sửa đổi,

bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp trình Thủ trưởng cơ quan xem xét, quyết định gửi Sở Tư pháp để tổng hợp.

h) Công tác tham mưu các vấn đề pháp lý và tham gia tố tụng

- Tham gia ý kiến về mặt pháp lý đối với việc xử lý các vấn đề trong phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan, có ý kiến về mặt pháp lý đối với các quy định, văn bản chỉ đạo, điều hành của Thủ trưởng cơ quan.

- Tham mưu các vấn đề pháp lý khi tham gia tố tụng để bảo vệ lợi ích của cơ quan, đơn vị theo quy định.

- Tham gia xử lý, đề xuất, kiến nghị các biện pháp phòng ngừa khắc phục hậu quả các vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế theo sự phân công của Thủ trưởng cơ quan.

- Tháo gỡ những khó khăn, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh trong thực tiễn quản lý nhà nước.

2. Đối với tổ chức pháp chế ở doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được đảm bảo từ nguồn kinh phí của các cơ quan, đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt năm 2023.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các nội dung Kế hoạch này đảm bảo thời gian, tiến độ và chất lượng theo quy định pháp luật; tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực của đội ngũ làm công tác pháp chế; chuẩn hóa đội ngũ này đáp ứng tiêu chuẩn của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP.

2. Các cơ quan chuyên môn, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh thực hiện chế độ báo cáo kết quả hoạt động pháp chế định kỳ hằng năm (trước ngày 18/11) hoặc đột xuất theo yêu cầu của bộ, ngành quản lý lĩnh vực và Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm

- Theo dõi, kiểm tra và đôn đốc thực hiện Kế hoạch này, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị về công tác pháp chế của các sở, ngành, doanh nghiệp nhà nước báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết hoặc kiến nghị Bộ Tư pháp xử lý;

- Dự thảo, lồng ghép báo cáo kết quả công tác pháp chế vào báo cáo tổng kết công tác tư pháp hàng năm trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, báo cáo Bộ Tư pháp.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để kịp thời chỉ đạo thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế năm 2023, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật – Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, KGVX, KTN, KTNS, THNC.



CHỦ TỊCH

Cao Tiến Dũng